

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Ninh Bình năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Ninh Bình năm 2026 gồm 69 nhiệm vụ (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chịu trách nhiệm toàn diện về việc đề xuất và hiệu quả, kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong danh mục của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chủ trì tham mưu tổ chức tuyển chọn đơn vị chủ trì, quản lý triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt tại Điều 1 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ không hiệu quả, không đúng mục đích, gây lãng phí, thất thoát ngân sách nhà nước.

3. Định kỳ hàng quý tổng hợp báo cáo tiến độ kết quả thực hiện theo quy định; kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả đạt được, khả năng triển khai ứng dụng và nhân rộng mô hình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực V và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, PCVP, VP5, VP11;
- Lưu: VT, VP11_(NVD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Thanh Sơn